

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
Xã Đăk Kôi

Số: 09/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đăk Kôi, ngày 27 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ ĐĂK KÔI KHOÁ XV, KỲ HỌP THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 89/NQ-HĐND, ngày 9/12/2024 của HĐND tỉnh Kon Tum về phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Xét Tờ trình số 100/TTr-UBND ngày 16/12/2024 của Ủy ban nhân dân xã về dự thảo Nghị quyết phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2024; Báo cáo số 324/BC-UBND ngày 16/12/2024 của Ủy ban nhân dân xã về kết quả thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025; Báo cáo thẩm tra số 27/BC-BKTXH ngày 17 tháng 12 năm 2024 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân xã, ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

Trong năm 2024, được sự quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ, tạo điều kiện của huyện, cùng với tinh thần quyết tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, HĐND, UBND xã, sự vào cuộc tích cực của các ngành, các cơ quan, đơn vị và các tầng lớp Nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục ổn định, phát triển, nhiều chỉ tiêu quan trọng của xã đều đạt, vượt mục tiêu, tiến độ đề ra như: Thu ngân sách tại địa bàn; diện tích trồng cây mắc ca, trồng rừng... Công tác giải ngân vốn đầu tư, vốn các Chương trình Mục tiêu quốc gia được chỉ đạo quyết liệt. Các chế độ, chính sách về an sinh xã hội và giảm nghèo được triển khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định; cơ sở vật chất giáo dục được quan tâm, đầu tư; tình hình dịch bệnh tương đối ổn định, kiểm soát tốt; cải cách thủ tục hành chính đạt được nhiều kết quả tích cực; công tác quản lý nhà nước về lâm nghiệp được triển khai quyết liệt; kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng; quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

Bên cạnh những kết quả đạt được, còn một số khó khăn, tồn tại đó là: Do thời tiết nắng nóng kéo dài làm ảnh hưởng đến nguồn nước tưới tiêu sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn.

Nguyên nhân của những hạn chế: Công tác tuyên truyền chuyển đổi cây trồng phù hợp với khí hậu, thổ nhưỡng của địa phương, Tuyên truyền vận động một số người dân chưa mạnh dạn đầu tư, giống, phân bón và việc ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào sản xuất của một số người dân còn hạn chế.

2. Chỉ tiêu chủ yếu năm 2025

2.1. Về kinh tế

- Thu nhập bình quân đầu người: 44,6 triệu đồng/người/năm.
- Tổng thu ngân sách nhà nước: : 8.285.921.000 triệu đồng.
- Tổng chi ngân sách địa phương: : 8.285.921.000 triệu đồng.
- Vốn đầu tư phát triển (*không bao gồm vốn đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia*): . 485.500.000 triệu đồng.

- Tổng diện tích gieo trồng: 858,90 ha. Trong đó: Trồng mới cây ăn quả: 4ha; trồng mới diện tích mía: 0 ha; trồng mới cây Mắc ca: 5 ha; trồng mới được liệu hàng năm: 4ha.

- Trồng mới rừng: 18 ha; trồng cây phân tán: 7.000 cây.
- Tổng đàn gia súc, gia cầm: 13.130 con. Trong đó: Đàn trâu: 101 con; Đàn bò: 2.358 con; Đàn lợn: 2.394 con.
- Cải tạo vườn tạp: 08 ha.
- Xây dựng thêm 01 sản phẩm đạt 03 sao.
- Phấn đấu có thêm 01 thôn (làng) đạt chuẩn nông thôn mới vùng ĐBDTTS, nâng tổng số thôn (làng) đạt chuẩn lên 03/9, đạt 33,33%, xã Đăk Kôi đạt chuẩn xã nông thôn mới và Huyện Kon Rẫy hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

2.2. Về văn hoá - xã hội và môi trường

- | | |
|--|---------------|
| - Dân số trung bình: | 3.176 người. |
| - Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: | 1,52%. |
| - Tỷ lệ lao động qua đào tạo: | 58,4%. |
| - Huy động học sinh đến lớp các cấp học: | 810 học sinh. |
| - Tỷ lệ hộ nghèo giảm: | 4,48%. |
| - Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế: | 100%. |
| - Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội: | 20,34%. |
| - Tỷ lệ tham gia bảo hiểm thất nghiệp: | 12,06%. |
| - Bảo đảm chỉ tiêu giường bệnh: | 5 giường. |
| - Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng theo chiều cao xuống còn: | 20,5%. |
| - Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng theo cân nặng xuống còn: | 17,2%. |
| - Tỷ lệ trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sĩ làm việc: | 100%. |
| - Tỷ lệ xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã: | 100%. |
| - Tỷ lệ gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh: | 85,6%. |
| - Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt | 99,5%. |
| - Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa | 96,4%. |
| - Tỷ lệ thôn, làng đạt danh hiệu thôn, làng văn hóa | 100%. |
| - Tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất ở đạt | 100%. |

- Tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất sản xuất đạt 100%.

2.3. Về quốc phòng, an ninh: Tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đạt trên 90%; tỷ lệ xã, thị trấn có phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc đạt từ loại khá trở lên đạt 100%.

2.4. Các chỉ tiêu khác: Tại phụ lục kèm theo, phần đầu hoàn thành ở mức cao nhất.

Điều 2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu: Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2025, góp phần thực hiện thành công Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021- 2025, Hội đồng nhân dân xã nhấn mạnh một số nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Tiếp tục triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Tập trung huy động tối đa, khai thác và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ; tạo điều kiện cho phát triển kinh tế - xã hội. Tranh thủ, kêu gọi nguồn vốn của Trung ương, tỉnh đầu tư các công trình, hệ thống giao thông có tính chất kết nối vùng.

2. Quản lý và khai thác tốt các nguồn tài nguyên, nhất là tài nguyên về đất đai, khoáng sản, tài nguyên nước, tài nguyên rừng. Thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để các dự án được triển khai đúng tiến độ. Tổ chức thực hiện nghiêm quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng đô thị, nông thôn.

3. Đẩy mạnh chuyển đổi các loại cây trồng có lợi thế và giá trị kinh tế cao; ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào trồng trọt, chăn nuôi; đưa các giống cây trồng có năng suất, chất lượng cao vào sản xuất. Khuyến khích phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ; xây dựng các mô hình phát triển kinh tế có hiệu quả để nhân rộng. Theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; ưu tiên phát triển đàn gia súc, gia cầm theo hướng tập trung gắn với bảo vệ môi trường.

4. Phát huy lợi thế rừng và đất rừng để phát triển kinh tế lâm nghiệp. Thực hiện tốt công tác giao khoán quản lý, bảo vệ và phát triển rừng gắn với trồng rừng và tạo sinh kế, nâng cao thu nhập và làm giàu từ rừng cho người dân, cộng đồng dân cư; rà soát, thu hồi diện tích đất lâm nghiệp, đất rừng bị lấn chiếm để trồng lại rừng. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm Luật lâm nghiệp.

5. Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, tình hình thiên tai; chủ động triển khai hiệu quả các phương án ứng phó. Quản lý chặt chẽ công tác vận hành, thực hiện kiểm tra an toàn đậm, hồ chứa thủy lợi trước mùa mưa lũ. Đồng thời, tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về ứng phó thiên tai nhất là trọng điểm dân cư sinh sống, sản xuất tại các khu vực thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai. Chuẩn bị các lực lượng, phương tiện, vật tư, hậu cần để thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai khi xảy ra, không để bị động, bất ngờ.

6. Tiếp tục tập trung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo hướng thực chất, đi vào chiều sâu, hiệu quả bền vững, đem lại sự chuyển biến tích cực rõ nét hơn đối với đời sống của Nhân dân ở các thôn. Tiếp tục nâng cao chất lượng tiêu chí đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí quốc gia giai đoạn 2021-2025.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, đánh giá việc quản lý và sử dụng vốn đối với các dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm soát chi; chú trọng các biện pháp thu ngân sách tại địa bàn, chống thất thu, xử lý nợ đọng thuế.

8. Tăng cường rà soát các quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thu hút đầu tư nhằm tạo môi trường đầu tư thông thoáng, thuận lợi, minh bạch. Rà soát, đề xuất điều chỉnh bổ sung danh mục kêu gọi thu hút đầu tư; tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư đến địa bàn khảo sát, nghiên cứu đầu tư các dự án có tiềm năng, lợi thế như: Phát triển du lịch, trồng rừng, trồng cây công nghiệp và sản xuất nông nghiệp chất lượng cao... gắn với giải quyết việc làm, tăng thu nhập, giảm nghèo bền vững.

9. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công; bảo trợ xã hội; giảm nghèo và các chính sách an sinh xã hội. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án về công tác trẻ em, bình đẳng giới và phòng, chống tệ nạn xã hội. Triển khai kịp thời, đồng bộ và hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia nhằm nâng cao đời sống của Nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội cho người nghèo, người đồng bào dân tộc thiểu số. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách dân tộc, trong đó tập trung đẩy mạnh hoàn thiện các thủ tục đất đai cho người dân được hỗ trợ đất ở, đất sản xuất trên địa bàn.

10. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Chú trọng việc huy động học sinh đến lớp, hạn chế tình trạng học sinh đi học không chuyên cần và bỏ học. Rà soát, sắp xếp, củng cố mạng lưới trường lớp học; đầu tư cơ sở vật chất, tăng cường thiết bị dạy học đảm bảo chuẩn hóa, đồng bộ theo Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025 gắn với mục tiêu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục.

11. Tiếp tục củng cố mạng lưới y tế cơ sở. Thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống các loại dịch bệnh trên người. Đẩy mạnh các hoạt động tiêm chủng, tăng cường chất lượng trong tiêm chủng. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân, đặc biệt là các đối tượng chính sách. Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm. Bảo đảm cung ứng đủ thuốc, vắc xin, thiết bị y tế có chất lượng, an toàn, hiệu quả, giá hợp lý cho công tác chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe Nhân dân.

12. Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; bảo tồn,

phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc; tăng cường tiếp xúc, đối thoại, nhất là cơ chế, chính sách gắn liền với cuộc sống của người dân và hoạt động của doanh nghiệp. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh; tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào “*toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”; “*toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” và cuộc vận động “*Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững*”. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước, triển khai công tác chuyển đổi số trên các lĩnh vực; đảm bảo an toàn, an ninh mạng trên địa bàn.

13. Thực hiện tốt kế hoạch, phương án về đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; phòng ngừa, chủ động tấn công, trấn áp các loại tội phạm. Xây dựng lực lượng Quân sự, Công an vững mạnh nhằm phát hiện, ngăn chặn mọi âm mưu hoạt động chống phá, gây bạo loạn của các thế lực thù địch. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát TTATGT, phấn đấu giảm tai nạn giao thông cả 3 tiêu chí. Hoàn thành công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh; huấn luyện...; tổ chức giao quân năm 2025 đạt 100% chỉ tiêu tinh giao.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã theo chức năng, nhiệm vụ của mình tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, xã và các đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các đoàn thể, vận động Nhóm dân, đoàn viên và hội viên tích cực thực hiện và giám sát việc thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Khóa XV, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 27 tháng 12 năm 2024./.

Noi nhận:

- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Các Ban của HĐND huyện;
- Tổ Đại biểu HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể;
- TT. HĐND&UBND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Y Hội